

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ
(Ban hành theo Quyết định số 1134/QĐ-ĐHCD ngày 24/12/2014
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công đoàn)

Tên chương trình: **Chương trình đào tạo theo hệ thống tín chỉ**
Trình độ đào tạo: **Thạc sĩ**
Ngành đào tạo: **Quản trị kinh doanh**
Hệ đào tạo: **Chính qui**

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung

Đào tạo thạc sĩ Quản trị kinh doanh nhằm trang bị cho người học những kiến thức về quản lý các cấp, nhất là ở doanh nghiệp. Khi tốt nghiệp, người học có thể làm việc ở các Bộ, Ngành và doanh nghiệp và có thể làm cán bộ giảng dạy ở các Viện nghiên cứu, các trường đại học.

1.2. Mục tiêu cụ thể

1.2.1. Kiến thức

- Học viên có khả năng làm chủ kiến thức chuyên ngành, có thể đảm nhận công việc của chuyên gia trong lĩnh vực kinh doanh và quản trị kinh doanh; có tư duy phản biện; có kiến thức lý thuyết chuyên sâu về kinh doanh và quản lý để có thể phát triển kiến thức mới và tiếp tục nghiên cứu ở trình độ tiến sĩ; có kiến thức tổng hợp về pháp luật, quản lý và bảo vệ môi trường liên quan lĩnh vực kinh doanh và quản trị kinh doanh. Cụ thể, học viên tốt nghiệp đạt chuẩn kiến thức sau:

- Kiến thức kinh tế tổng hợp và kiến thức liên ngành nâng cao như kinh tế vĩ mô, luật kinh tế, quản lý kinh tế, tài chính, kế toán...

- Kiến thức cập nhật và nâng cao về lĩnh vực kinh doanh và quản trị kinh doanh như quản trị chiến lược, lãnh đạo và quản lý, quản trị nhân lực, quản trị dự án đầu tư, quản trị sự thay đổi...

- Kiến thức về phương pháp luận khoa học, phương pháp giải quyết tình huống trong kinh doanh; Kiến thức các phương pháp phân tích kinh tế định tính và định lượng.

1.2.2. Kỹ năng

- Kỹ năng ra quyết định quản trị
- Kỹ năng tổ chức sự kiện và điều hành hội nghị
- Kỹ năng thuyết trình, đối thoại, thuyết phục, động viên, khích lệ
- Kỹ năng khảo sát, phân tích, đánh giá
- Kỹ năng soạn thảo văn bản
- Kỹ năng thương lượng và đàm phán trong kinh doanh

1.2.3. Thái độ

- Có ý thức công dân, chấp hành nghiêm chỉnh mọi chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, ý thức phấn đấu vươn lên trở thành nhà quản trị giỏi, hoàn thành tốt các trách nhiệm công dân;
- Có trách nhiệm đối với công việc, đáp ứng các chuẩn mực đạo đức của nhà quản trị doanh nghiệp; có tác phong làm việc khoa học, thái độ làm việc đúng mực;
- Có khả năng cập nhật và vận dụng các kiến thức quản trị kinh doanh hiện đại, sáng tạo, linh hoạt trong công việc.

1.2.4. Vị trí làm việc của người học sau tốt nghiệp

- Lãnh đạo, cán bộ quản lý, chuyên viên, chuyên gia trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý tại các doanh nghiệp, các tổ chức kinh tế - xã hội, cơ quan quản lý nhà nước có liên quan...
- Làm chuyên gia, tham mưu cho lãnh đạo trong kinh doanh, cán bộ nguồn về nghề giám đốc tại các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, các tổ chức phi lợi nhuận, các ban quản lý dự án đầu tư, các dự án phát triển kinh tế - xã hội...
- Khả năng khởi sự kinh doanh và tự tạo lập doanh nghiệp, tìm kiếm cơ hội kinh doanh riêng cho bản thân.
- Cán bộ giảng dạy, cán bộ nghiên cứu khoa học tại các cơ sở giáo dục đại học và các viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý.
- Cán bộ nghiên cứu tại các viện nghiên cứu, các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh và quản lý.

Khả năng học tập nâng cao trình độ sau khi tốt nghiệp

Người học có thể tiếp tục tự học tập, tự nghiên cứu và đăng ký thi tuyển để học tập lên mức cao hơn ở bậc Tiến sĩ đồng thời có thể tích lũy kinh nghiệm để nâng cao trình độ. Từ đó, người học có thể đáp ứng các yêu cầu với các chức danh cao hơn như: giám đốc, Tổng giám đốc, Trưởng, phó phòng kinh doanh, giảng viên chính, nghiên cứu viên chính, giảng viên cao cấp và nghiên cứu viên cao cấp về Quản trị kinh doanh.

1.2.5. Trình độ ngoại ngữ của người học sau tốt nghiệp

Kỹ năng sử dụng ngoại ngữ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (ban hành theo thông tư 01/2014/TT – BGDĐT).

1.2.6. Trình độ Tin học của người học sau tốt nghiệp

Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định của chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (ban hành theo Thông tư 03/2014/TT – BTTTT).

2. Thời gian đào tạo: 2 năm (24 tháng)

3. Khối lượng kiến thức toàn khoá

60 tín chỉ, Trong đó:

- Kiến thức chung: 08 tín chỉ (13.3%),
- Kiến thức cơ sở và chuyên ngành: 40 tín chỉ (66.7%)
- Nghiên cứu đề tài và viết luận văn tốt nghiệp: 12 tín chỉ (20 %)

4. Đối tượng tuyển sinh

Mọi công dân không phân biệt dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, giới tính, nguồn gốc gia đình, địa vị xã hội hoặc hoàn cảnh kinh tế, nếu có đủ các điều kiện sau đây đều được dự thi vào Trường Đại học Công đoàn:

- Sinh viên đã tốt nghiệp các ngành kinh tế, quản trị kinh doanh thuộc các trường đại học trong cả nước.

- Sinh viên có bằng tốt nghiệp hệ chính quy ngành gần (khác từ 10 đến 40%) so với ngành đăng ký dự thi, đã học bổ sung kiến thức các môn hay các học phần để có trình độ tương đương với bằng tốt nghiệp đại học của ngành dự tuyển.

- Có đủ sức khoẻ để học tập và lao động theo quy định tại Thông tư Liên bộ Y tế - Đại học, THCN và DN số 10/TT-LB ngày 18 - 8 - 1989 và Công văn hướng dẫn số 2445/TS ngày 20 - 8 - 1990 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5. Quy trình đào tạo, điều kiện tốt nghiệp

5.1. Quy trình đào tạo

- Đào tạo trình độ thạc sĩ được thực hiện theo học chế tín chỉ.
- Các khóa học trình độ thạc sĩ được tổ chức không tập trung.

- Tổ chức giảng dạy các nội dung trong chương trình đào tạo thạc sĩ phải được thực hiện bằng cách phối hợp học tập ở trên lớp với tự học, tự nghiên cứu; coi trọng năng lực phát hiện, giải quyết vấn đề thuộc lĩnh vực ngành, chuyên ngành đào tạo và năng lực độc lập nghiên cứu khoa học, xử lý các vấn đề thực tiễn của học viên.

- Đầu khóa học, Khoa Sau đại học thông báo cho học viên về chương trình đào tạo toàn khóa; kế hoạch học tập; kế hoạch kiểm tra, thi; thời gian tổ chức bảo vệ và bảo vệ lại luận văn; các quy định của Trường có liên quan đến khóa học.

- Thủ trưởng cơ sở đào tạo căn cứ vào quy định của Quy chế này và Quy chế đào tạo đại học, cao đẳng hệ chính quy theo học chế tín chỉ hiện hành để quy định cụ thể việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung và thông qua đề cương chi tiết học phần; quy định việc tổ chức đào tạo trình độ thạc sĩ của cơ sở đào tạo.

5.2. Điều kiện tốt nghiệp

Thực hiện theo Điều 32 về tốt nghiệp, cấp bằng điểm, cấp bằng thạc sĩ, giấy chứng nhận của Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc điểm C trở lên theo thang điểm chữ;

- Đạt trình độ ngoại ngữ do thủ trưởng cơ sở đào tạo quy định theo đề nghị của hội đồng khoa học đào tạo nhưng tối thiểu phải từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

- Có đơn xin bảo vệ và cam đoan danh dự về kết quả nghiên cứu trung thực, đồng thời phải có ý kiến xác nhận của người hướng dẫn là luận văn đạt các yêu cầu theo quy định tại Khoản 2, Điều 26 quy chế này;

- Không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập;

Không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

6. Thang điểm

Điểm kiểm tra thường xuyên và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân. Điểm học phần là tổng của điểm kiểm tra thường xuyên và điểm thi kết thúc học phần nhân với trọng số tương ứng, làm tròn đến một chữ số thập phân. Học phần đạt yêu cầu (học phần tích lũy) khi có điểm học phần từ 4,0 trở lên.

7. Nội dung chương trình

TT	TÊN HỌC PHẦN	TÍN CHỈ
I. Phần kiến thức chung		8
1	Triết học	4
2	Tiếng Anh chuyên ngành	2
3	Phương pháp NCKH & phương pháp sư phạm	2
II. Kiến thức cơ sở và chuyên ngành		40
4	Kinh tế học nâng cao	2
5	Kinh tế chính trị chuyên sâu	2
6	QLNNL trong môi trường toàn cầu hóa	2
7	Kinh tế lượng và phân tích dữ liệu trong quản lý	2
8	Quản trị dự án đầu tư	2
9	Quản trị tài chính doanh nghiệp	2
10	Quản trị sản xuất và tác nghiệp nâng cao	2
11	Phương pháp định lượng và thống kê	2
12	Marketing trong kinh doanh hiện đại	2
13	Chiến lược kinh doanh trong nền kinh tế toàn cầu	2
14	Quan hệ đối tác xã hội	2
15	Quản trị kinh doanh quốc tế	2
16	Quản trị chất lượng và Công nghệ	2
17	Đạo đức kinh doanh và văn hoá doanh nghiệp	2
18	Quản trị thương hiệu	2
19	Quản trị kinh doanh thương mại dịch vụ	2
20	Đổi mới quản lý doanh nghiệp	2
21	Tạo động lực cho nguồn nhân lực	2
22	Thị trường lao động	2
23	Vai trò Công đoàn trong điều kiện Hội nhập	2
	Luận văn	12
Tổng cộng		60

8. Kế hoạch giảng dạy toàn khóa (dự kiến)

T T	TÊN HỌC PHẦN	HỌC KỲ				KHOA, BỘ MÔN
		1	2	3	4	
Phần kiến thức chung						
1	Triết học	4				Khoa LLCT
2	Tiếng Anh chuyên ngành		2			BM ngoại ngữ
3	Phương pháp NCKH & phương pháp sư phạm	2				K. Công đoàn
Kiến thức cơ sở và chuyên ngành						
4	Kinh tế học nâng cao	2				BM Kinh tế
5	Kinh tế chính trị chuyên sâu	2				Khoa LLCT
6	QLNNL trong môi trường TCH		2			Khoa QTNL
7	Kinh tế lượng và phân tích dữ liệu trong QL		2			BM KHCB
8	Quản trị dự án đầu tư		2			BM Kinh tế
9	Quản trị tài chính doanh nghiệp		2			Khoa TCNH
10	Quản trị sản xuất và tác nghiệp nâng cao		2			Khoa QTKD
11	Phương pháp định lượng và thống kê		2			BM Kinh tế
12	Marketing trong kinh doanh hiện đại		2			Khoa QTKD
13	Chiến lược KD trong nền kinh tế toàn cầu		2			Khoa QTKD
14	Quan hệ đối tác xã hội			2		Khoa QTNL
15	Quản trị kinh doanh quốc tế			2		Khoa QTKD
16	Quản trị công nghệ và chất lượng			2		Khoa QTKD
17	Đạo đức kinh doanh và văn hoá doanh nghiệp			2		Khoa QTKD
18	Quản trị thương hiệu			2		Khoa QTKD
19	Quản trị kinh doanh thương mại dịch vụ			2		Khoa QTKD
20	Đổi mới quản lý doanh nghiệp			2		Khoa QTKD
21	Tạo động lực cho nguồn nhân lực			2		Khoa QTNL
22	Thị trường lao động			2		Khoa QTNL
23	Vai trò Công đoàn trong điều kiện Hội nhập		2			K. Công đoàn
	Luận văn				12	K. SDH và K. QTKD

9. Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các học phần

Được nêu trong đề cương chi tiết các học phần

10. Danh sách đội ngũ giảng viên thực hiện chương trình

10.1. Danh sách giảng viên cơ hữu

Được nêu trong đề cương chi tiết các học phần

10.2. Danh sách giảng viên thỉnh giảng

Được nêu trong đề cương chi tiết các học phần

11. Cơ sở vật chất phục vụ học tập

11.1. Hệ thống phòng học, giảng đường, trang thiết bị hỗ trợ giảng dạy

Số TT	Loại phòng học (Phòng học, giảng đường, phòng học đa phương tiện, phòng học ngoại ngữ, phòng máy tính...)	Số lượng	Diện tích (m ²)	Danh mục trang thiết bị chính hỗ trợ giảng dạy		
				Tên thiết bị	Số lượng	Phục vụ học phần/môn học
1	Phòng học đa phương tiện lớn	2	100	Bàn ghế HS	100	Phục vụ các môn học lý thuyết
				Máy chiếu	01	
				Màn chiếu	01	
				Loa, micro	01	
				Bàn, ghế GV	01	
				Bảng	01	
2	Phòng học đa phương tiện nhỏ	4	80	Bàn ghế HS	80	Phục vụ các môn học lý thuyết và thảo luận nhóm
				Máy chiếu	01	
				Màn chiếu	01	
				Loa, micro	01	
				Bàn,ghế GV	01	
				Bảng	01	
3	Phòng Lab học ngoại ngữ	1	60	Máy chủ	01	Các học phần ngoại ngữ
				Bảng	01	
				Bàn ghế máy tính	60	
				Bàn ghế gv	01	
				Máy in	01	
				Máy chiếu	01	
4	Phòng máy tính	1	60	Máy chủ	01	Các học phần Tin học
				Bảng	01	
				Bàn ghế máy tính	60	
				Bàn ghế gv	01	
				Máy in	01	
				Máy chiếu	01	

11.2. Thư viện

- Tổng diện tích thư viện: 1200 m² (4 tầng x 300m²/tầng)
- Trong đó diện tích phòng đọc: 200 m² (2 phòng)
- Số chỗ ngồi: 200
- Số lượng máy tính phục vụ tra cứu: 50
- Phần mềm quản lý thư viện: Unilib
- Thư viện điện tử: Có thư viện điện tử, gồm 01 máy chủ và 10 máy trạm, các máy tính cấu hình mạnh, đường truy nhập tốc độ 64; đã kết nối được với CSĐT nào trong nước, ngoài nước; việc tra cứu của giảng viên, học viên và sinh viên trong toàn trường?
- Số lượng sách, giáo trình điện tử: 20

11.3. Danh mục giáo trình, tập bài giảng

Được nêu trong đề cương chi tiết các học phần

12. Hướng dẫn thực hiện chương trình

Chương trình đào tạo này của Trường Đại học Công đoàn là những quy định về cấu trúc, khối lượng và nội dung kiến thức, kỹ năng cho chuyên ngành Quản trị kinh doanh; là cơ sở giúp Nhà trường quản lý chất lượng quá trình đào tạo, các bộ phận trong trường thiết kế, bổ sung kiến thức, kỹ năng từ học phần cho phù hợp.

- Khoa Sau đại học căn cứ chương trình xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động giảng dạy cho từng năm học, học kỳ.

- Phòng Khảo thí và đảm bảo chất lượng căn cứ chương trình theo dõi quá trình tổ chức thực hiện

- Khoa, bộ môn căn cứ chương trình phân công giảng viên tham gia thực hiện.

13. Đề cương chi tiết các học phần trong chương trình đào tạo Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị kinh doanh